

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VIỆT TRUNG QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 12 /GT-VT  
Về việc giải trình lợi nhuận sau  
thuế TNDN tại báo cáo  
KQHĐKD Quý IV năm 2023

Việt Trung, ngày 01 tháng 01 năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý IV/2023 và tình hình thực tế của Công ty cổ phần Việt Trung Quảng Bình (mã chứng khoán: VTQ)

Công ty xin giải trình nguyên Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh biến động hơn 10% và lỗ tại Quý IV/2023, cụ thể như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐTV	Quý IV/2023	Quý IV/2022	Chênh lệch	% tăng giảm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)-(5)	(7)=(6)/(5)
1	Sản lượng mù cao su	Tấn	376,6	330,95	45,65	13,79%
2	Sản lượng gỗ tinh chế	m3	188,68	123,27	65,41	53,06%
3	Sản lượng gỗ sơ chế	m3	199,40	185,62	13,78	7,42%
4	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	Đồng	19.546.701.993	16.070.080.675	3.476.621.318	21,63%
5	Các khoản giảm trừ	Đồng	0	0	0	
6	Doanh thu thuần	Đồng	19.546.701.993	16.070.080.675	3.476.621.318	21,63%
7	Giá vốn hàng bán	Đồng	14.223.468.252	13.902.381.798	321.086.454	2,31%
8	Lợi nhuận gộp	Đồng	5.323.233.741	2.167.698.877	3.155.534.864	145,57%
9	Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	10.406.905	86.650.271	-76.243.366	-87,99%
10	Chi phí tài chính	Đồng	18.992.901.584	16.686.467.651	2.306.433.933	13,82%
11	Chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	408.737.952	6.033.894.307	-5.625.156.355	-93,23%



12	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	-14.067.998.890	-20.466.012.810	6.398.013.920	-31,26%
13	Lợi nhuận khác	Đồng	1.840.833.204	5.848.932.982	-4.008.099.778	-68,53%
14	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	-12.227.165.686	-14.617.079.828	2.389.914.142	-16,35%
15	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	-12.227.165.686	-14.617.079.828	2.389.914.142	-16,35%

Nguyên nhân:

Trong Quý IV/2023, dù ảnh hưởng của tình hình thế giới, cũng như sự suy thoái của kinh tế thế giới và trong nước đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất và tiêu thụ của ngành gỗ và ngành mủ cao su của Công ty. Dù vậy, Công ty đã có những sự cố gắng để sản xuất tăng sản lượng, từ đó sản lượng tiêu thụ mủ cao su (Chỉ tiêu 1) tăng 45,65 tấn so với cùng kỳ năm 2022, gỗ tinh chế (Chỉ tiêu 2), gỗ sơ chế (Chỉ tiêu 3) trong Quý IV/2023 tăng lần lượt là 65,41 m<sup>3</sup> và 13,78 m<sup>3</sup>. Công ty đạt doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là 19.546.701.993 đồng tăng 21,63% so với cùng kỳ năm 2022 tương ứng với 3.476.621.318 đồng.

Công ty đã tiết kiệm các khoản đầu tư không cần thiết, tỷ suất giá vốn trên doanh thu giảm so với cùng kỳ 2022 chỉ tăng 2,31% tương ứng với 321.086.454 đồng. Dẫn đến lợi nhuận gộp tăng 3.155.534.864 đồng so với cùng kỳ năm 2022.

Trong Quý IV/2023, Doanh thu hoạt động tài chính giảm 76.243.366 đồng. Chi phí tài chính: Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phát Quảng Bình tiếp tục thua lỗ, vì vậy công ty tiếp tục trích lập Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn cho khoản đầu tư vào công ty liên kết Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phát Quảng Bình dẫn đến chi phí tài chính tăng 2.306.433.933 đồng tương ứng với 13,82%. Chi phí hoạt động (chỉ tiêu 11) giảm 5.625.156.355 đồng. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (chỉ tiêu 12) tăng 6.398.013.920 đồng tương ứng với 31,26%. Lợi nhuận khác (chỉ tiêu 13) giảm 4.008.099.778 đồng. Dẫn đến lợi nhuận sau thuế (chỉ tiêu 15) tăng 2.389.914.142 đồng so với cùng kỳ năm 2022

Trên đây là nội dung giải trình của Công ty để làm rõ vấn đề dẫn đến nguyên nhân lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh biến động hơn 10% và lỗ tại Quý IV/2023.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:  
- Như trên;  
- Lưu VT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 31001  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
VIỆT TRUNG  
QUANG BÌNH  
H. BỐ TRẠCH - T. QUẢNG BÌNH

Phan Văn Thành

